

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2020/HS-ST  
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hoài

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Bấm

Ông Vũ Văn Khang

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 109/309 đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Phạm Thị Bích T; có vợ là Bùi Thị P và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 244/2007/HSST ngày 20/11/2007 Tòa án nhân dân quận L xử 42 tháng tù về tội Cướp tài sản; tại Bản án số 137/2011/HSPT ngày 27/9/2011 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 42/2013/HSST ngày 19/9/2013 Tòa án nhân dân quận H xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng); tại Bản án số 51/2015/HSST ngày 02/6/2015 Tòa án nhân dân quận L xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đều đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2020, đến ngày 28/8/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại khu vực trước cổng công an phường Đ, công an quận N bắt quả tang Nguyễn Trung T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu 01 xe ô tô Hyundai loại Accent màu trắng BKS 15A-590.57 bên trong cốp phụ xe ô tô T điều khiển có 01 gói nilon kích thước 4x7 cm trong chứa 02 mảnh viên nén màu cam, 01 gói nilon kích thước 3x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng được gấp lại bên trong có chứa chất bột màu trắng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Kết luận giám định số 547/KLGD- MT ngày 28/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận : 02 mảnh viên nén màu cam gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0.10 gam là loại MDMA. Tinh thể màu trắng thu trong túi nilon kích thước 03x03 cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,56 gam là loại Ketamine. Chất bột màu trắng thu trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,05 gam là loại Ketamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trung T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 26/8/2020, Thành một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên H, Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 1.200.000 đồng và hai nửa mảnh viên nén ma túy màu cam với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, T cất trong túi quần và đi về nhà. Về đến nhà T bóc túi ma túy Ketamine đổ ra một ít trên tờ tiền 5.000 đồng, dùng móng tay miết mịn rồi tự sử dụng bằng cách hít vào cơ thể. Sử dụng xong T gói tờ tiền vào rồi cất tất cả số ma túy vào trong túi quần đang mặc. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Thành đến nhà bạn là Phạm Ngọc T1, sinh năm 1995; nơi cư trú: Số 28 đường Khúc Thừa D, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng mượn 01 xe ô tô Accent BKS 15A-590.57 nói đi có việc, T1 đồng ý và giao xe cho T. Sau đó, T lấy xe điều khiển đi, trên đường đi T để số ma túy mua lúc chiều vào trong cốp phụ xe ô tô rồi điều khiển xe đi qua khu vực trước cổng Công an phường Đ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản Cáo trạng số 152/CT-VKSNQ ngày 23 tháng 11 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Trung T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy

tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trung T về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Trung T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo T. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Bị cáo Nguyễn Trung T khai nhận: Ngày 26/8/2020, tại khu vực trước cổng công an phường Đ, quận N, Hải Phòng, Nguyễn Trung T bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép 0,10 gam MDMA và 0,61 gam Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[4] Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine mà Thành cất giữ so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định là:  $(0,10\text{gam MDMA} : 5) \times 100\% + (0,61\text{gam Ketamine} : 20) \times 100\% = 5,05\%$  thuộc trường hợp dưới 100%. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Xét nhân thân của bị cáo:

[6] Bị cáo Nguyễn Trung T có 04 tiền án đều đã được xóa án tích: Tại Bản án số 244/2007/HSST ngày 20/11/2007 Tòa án nhân dân quận L xử 42 tháng tù về tội Cướp tài sản; tại Bản án số 137/2011/HSPT ngày 27/9/2011 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 42/2013/HSST ngày 19/9/2013 Tòa án nhân dân quận H xử 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng) và tại Bản án số 51/2015/HSST ngày 02/6/2015 Tòa án nhân dân quận L xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị cơ quan pháp luật xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[10] 01 phong bì niêm phong sau giám định số 547/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Trung T, chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[12] Anh Phạm Ngọc T1 cho T mượn xe ô tô, nhưng không biết quá trình sử dụng Thành đã cất giấu ma túy trong ô tô nên không xử lý.

- Về án phí:

[13] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trung T 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/8/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định số 547/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2020 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Nguyễn Trung T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoài**



